

Số: /KH-UBND

Trà Vinh, ngày tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Thực hiện Quyết định số 1381/QĐ-BTTTT ngày 07/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại, đồng bộ và thống nhất từ Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện đến cấp xã trong một hệ sinh thái thông tin đa ngành, đa lĩnh vực, tương tác và phản ánh nhanh trước những tác động của đời sống kinh tế - xã hội, thiên tai, dịch bệnh, thảm họa môi trường, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại

- Cấp xã:

+ Đến năm 2025, 100% xã, phường, thị trấn có hệ thống truyền thanh hoạt động đến ấp, khóm, khu dân cư.

+ Đến năm 2025, 100% phường, thị trấn và trên 70% xã có trang tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã để phổ biến thông tin thiết yếu và tương tác với người dân.

+ Đến năm 2025, 50% xã, phường, thị trấn có bảng tin điện tử công cộng để phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân.

- Cấp huyện:

+ Đến năm 2023, 100% huyện, thị xã, thành phố có cơ sở truyền thông cấp huyện.

+ Đến năm 2025, 100% thị xã, thành phố và trên 80% huyện có bảng tin điện tử công cộng cỡ lớn (màn hình LED hoặc màn hình LCD) được kết nối với Hệ thống thông tin nguồn tỉnh.

- Cấp tỉnh:

+ Đến năm 2023, hoàn thành Hệ thống thông tin nguồn để quản lý tập trung và cung cấp thông tin thiết yếu cho hệ thống thông tin cơ sở của tỉnh.

+ Đến năm 2025, 100% các sở, ngành cấp tỉnh và cấp huyện cung cấp thông tin thiết yếu thuộc lĩnh vực quản lý trên Hệ thống thông tin nguồn tỉnh.

b) Thúc đẩy chuyển đổi số hoạt động thông tin cơ sở

- Đến năm 2025, 100% thông tin thiết yếu phổ biến đến người dân được cung cấp trên Hệ thống thông tin nguồn tỉnh phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền ở cơ sở.

- Đến năm 2025, 100% văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên và báo cáo, thống kê từ cơ sở về hoạt động thông tin cơ sở được thực hiện trên Hệ thống thông tin nguồn Trung ương và Hệ thống thông tin nguồn tỉnh.

- Đến năm 2025, 100% ý kiến phản ánh của người dân về hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật ở cơ sở được tiếp nhận, xử lý trên Hệ thống thông tin nguồn Trung ương và Hệ thống thông tin nguồn tỉnh.

- Đến năm 2025, 100% đài truyền thanh cấp xã có dây/không dây FM chuyển đổi sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

c) Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ thông tin cơ sở:

Đến năm 2025, 100% cán bộ thực hiện công tác thông tin cơ sở cấp huyện và cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ để khai thác, biên soạn tài liệu, lưu trữ thông tin, quản lý và vận hành thiết bị kỹ thuật hiện đại phù hợp với vị trí việc làm.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phát triển hạ tầng kỹ thuật mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại

a) Thiết lập hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông: Từng bước nâng cấp, chuyển đổi đài truyền thanh có dây/không dây FM sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trong giai đoạn 2022 - 2025, phấn đấu mỗi năm từ 15 - 25% số đài truyền thanh có dây/không dây FM được chuyển đổi sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, theo nguyên tắc chuyển đổi trước những đài hư hỏng, xuống cấp, hết khấu hao (trên 05 năm).

b) Thiết lập trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã: Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, yêu cầu công tác truyền thông phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của chính quyền cơ sở, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thiết lập trang tin điện tử tích hợp trên Cổng/Trang tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện đáp ứng các yêu cầu:

- Được cài đặt đồng bộ trên hệ thống máy chủ tập trung của tỉnh.

- Về nội dung: Cung cấp kịp thời thông tin về các chủ trương, chính sách, văn bản pháp luật mới và các quy định của chính quyền cơ sở; điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của xã, phường, thị trấn; tin tức về các sự kiện, hoạt động nổi bật của cơ sở,...

- Về chức năng, tiện ích: Tìm kiếm, tra cứu, hỏi đáp trực tuyến nhằm đẩy mạnh tương tác giữa người dân với chính quyền cơ sở; liên kết, tích hợp thông tin với Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Thiết lập bảng tin điện tử công cộng do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý: Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, yêu cầu công tác truyền thông phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của chính quyền cơ sở, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thiết lập các loại bảng tin điện tử cho phù hợp.

d) Thiết lập bảng tin điện tử công cộng do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý, được kết nối với Hệ thống thông tin nguồn tỉnh:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện rà soát, đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, nhu cầu công tác truyền thông phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương, xây dựng kế hoạch đầu tư, thiết lập bảng tin điện tử công cộng phù hợp với thực tế địa bàn.

- Bảng tin điện tử công cộng cỡ lớn (màn hình LED, màn hình LCD) đặt ở các địa điểm đông người qua lại như các giao lộ lớn, công viên, các khu chợ, trung tâm thương mại. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao cấp huyện là đơn vị trực tiếp quản lý, vận hành bảng tin điện tử công cộng được kết nối với Hệ thống thông tin nguồn tỉnh, thông qua mạng Internet hoặc sim 3G/4G để nhận thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân.

- Đối với các bảng tin điện tử quảng cáo cỡ lớn (màn hình LED, màn hình LCD) của các tổ chức, doanh nghiệp thiết lập trên địa bàn, khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu huy động, trưng dụng phục vụ công tác truyền thông thực hiện nhiệm vụ chính trị, khuyến khích kết nối với Hệ thống thông tin nguồn tỉnh để nhận thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân.

đ) Hiện đại hóa thiết bị kỹ thuật, số hóa sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện của cơ sở truyền thông cấp huyện:

- Không thực hiện đầu tư nâng cấp hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của cơ sở truyền thanh cấp huyện, chỉ duy trì hoạt động hệ thống truyền dẫn phát sóng hiện có cho đến khi xuống cấp, hết khấu hao. Từng bước chuyển đổi hoạt động của các cơ sở truyền thanh cấp huyện/xã theo hướng hiện đại hóa với chức năng, nhiệm vụ sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện.

- Nâng cấp, hiện đại hóa thiết bị kỹ thuật, số hóa sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện để tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử, bảng tin điện tử và các phương tiện truyền thông khác của địa phương; cộng tác sản xuất, cung cấp nội dung cho các đài phát thanh, truyền hình của Trung ương và của tỉnh.

e) Thiết lập Hệ thống thông tin nguồn tỉnh để tổ chức quản lý tập trung và cung cấp thông tin nguồn cho hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn: Thiết lập Hệ thống thông tin nguồn do Sở Thông tin và Truyền thông trực tiếp quản lý, vận hành để tổ chức hoạt động thông tin cơ sở ở cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã; cung cấp thông tin nguồn của cấp tỉnh, cấp huyện cho hệ thống thông tin cơ sở; theo dõi, giám sát được trạng thái hoạt động của các cụm loa truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, bảng tin điện tử công cộng, các phương tiện thông

tin cơ sở khác được kết nối và đánh giá tình hình hoạt động thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh.

g) Thiết lập ứng dụng trên thiết bị di động thông minh và sử dụng mạng xã hội để tăng cường tương tác với người dân:

- Thiết lập ứng dụng trên thiết bị di động thông minh (điện thoại thông minh, máy tính cá nhân, máy tính bảng,...) kết nối với Hệ thống thông tin nguồn trung ương, đáp ứng các yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật cơ bản như: hiển thị thông tin, hiển thị thông báo, thực hiện khảo sát ý kiến của người dân, phản ánh hiện trường, ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân về hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật ở cơ sở gửi đến các cơ quan chức năng.

- Các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương tuyên truyền, vận động công chức, viên chức tăng cường sử dụng các mạng xã hội, nhất là các mạng xã hội Việt Nam (Zalo, Lotus, Mocha,...) để phổ biến thông tin thiết yếu đến người dùng (các thông điệp, tin nhắn, hình ảnh, âm thanh, videoclip,...), đấu tranh phản bác thông tin xấu độc lan truyền trên không gian mạng. Từ đó, tăng cường tương tác hai chiều giữa cơ quan nhà nước với người dân.

2. Phát triển nhân lực thực hiện công tác thông tin cơ sở

a) Tổ chức nhân lực thực hiện công tác quản lý nhà nước về thông tin cơ sở ở các cấp theo hướng tinh gọn và phương châm mỗi công chức quản lý đảm đương nhiều việc, sử dụng thành thạo công nghệ phục vụ hoạt động quản lý, thực thi pháp luật và có năng lực tổ chức các hoạt động truyền thông ở cơ sở.

b) Chú trọng công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác thông tin cơ sở đáp ứng yêu cầu về công nghệ thông tin, công nghệ số để quản lý, xây dựng nội dung, vận hành thiết bị kỹ thuật, an toàn, an ninh thông tin.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, bố trí công chức văn hóa - xã hội cấp xã kiêm nhiệm hoặc người hoạt động không chuyên trách cấp xã trực tiếp quản lý, vận hành hệ thống thông tin cơ sở của cấp xã: Trạm truyền thanh, trang thông tin điện tử, bảng tin điện tử công cộng và các phương tiện thông tin cơ sở khác.

III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Giải pháp về cơ chế, chính sách: Xây dựng, ban hành văn bản quy định về phối hợp, cung cấp thông tin thiết yếu thuộc lĩnh vực quản lý của các sở, ngành trên Hệ thống thông tin nguồn tỉnh; quy định về quản lý, vận hành hệ thống Bảng tin điện tử công cộng.

2. Giải pháp về tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm: Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị các cấp, nhất là người đứng đầu về vai trò, tầm quan trọng của thông tin cơ sở là thông tin thiết yếu và tương tác hai chiều giữa chính quyền và người dân. Công tác tuyên truyền cần triển khai một cách sâu rộng, với nhiều hình thức và nội dung sinh động, phong phú. Cụ thể như:

a) Thông tin trên báo chí, xuất bản phẩm, thông tin điện tử, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông khác.

b) Tuyên truyền, phổ biến tại các hội nghị, hội thảo, hội thi, tập huấn, tổ chức các sự kiện truyền thông về thông tin cơ sở.

c) Biểu dương, khen thưởng những mô hình hay, cách làm sáng tạo trong hoạt động thông tin cơ sở.

d) Tuyên truyền, hướng dẫn người dân hưởng ứng việc sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trong việc góp ý, đánh giá hiệu quả thực thi các chính sách, pháp luật và trao đổi thông tin tương tác hai chiều giữa người dân với cơ quan quản lý nhà nước.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác (kinh phí đối ứng các Chương trình mục tiêu quốc gia, ngân sách địa phương).

2. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; đồng thời kiểm tra, đôn đốc, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

a) Trên cơ sở nguồn vốn ngân sách địa phương, cân đối, bố trí lồng ghép nguồn vốn đầu tư các chương trình dự án hàng năm để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

b) Thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực quản lý để tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống thông tin cơ sở.

b) Phối hợp chặt chẽ trong công tác thu thập, cung cấp thông tin, dữ liệu để xây dựng và vận hành hệ thống thông tin nguồn.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin trên các trang mạng xã hội, chú trọng tương tác với người dân.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này.

b) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

c) Định kỳ hàng năm (trước ngày 15/12), báo cáo kết quả thực hiện, gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- BLĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, Phòng CNXD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quỳnh Thiện